

ĐỀ XUẤT BẢNG GIÁ ĐẤT Ở NĂM 2026
96. PHƯỜNG GIA LỘC

STT	TÊN ĐƯỜNG	ĐOẠN ĐƯỜNG		GIÁ NHÀ NƯỚC HIỆN HÀNH (đồng/m ²)	GIÁ ĐỀ XUẤT (đồng/m ²)
		TỪ	ĐẾN		
PHẦN I. VỊ TRÍ TIẾP GIÁP VỚI ĐƯỜNG GIAO THÔNG					
A	QUỐC LỘ (QL), ĐƯỜNG TỈNH (ĐT)				
1	QUỐC LỘ 22	Ranh P.Tr.Bàng - P.Gia Lộc	Giáp ranh H. Gò Dầu	3.660.000	11.210.000
2	TỈNH LỘ 6 (đường 787B)	Ranh P.Trảng Bàng – Gia Lộc	Ngã 3 đường Trường Nghề Nam Tây Ninh	3.660.000	11.280.000
		Ngã 3 đường Trường Nghề Nam Tây Ninh	Ranh Gia Lộc - An Tịnh (Kênh Gia Lâm)	3.312.000	9.800.000
3	Đường ĐT 782	Mũi tàu đường tránh Quốc lộ 22	Cầu Bàu Rông	3.660.000	9.100.000
		Cầu Bàu Rong	Ranh Phước Đông (Cầu Cây Trường)		10.700.000
		Cầu Cây Trường	Đường số 23	4.914.000	10.656.000
		Đường số 23	Suối Cầu Đức	7.020.000	13.833.000
B	CÁC ĐƯỜNG KHÁC				
I	Các đường có tên				
1	BÙI THANH VÂN (P.Tr.Bàng – Gia Lộc)	Đường Quốc lộ 22 đối diện khu dân cư ấp Hòa Bình, An Hòa	Ranh ô Lò Rèn - đường tránh QL22-782 (hướng Karaokê Thành Nhân) Lộc Trát P. Gia Lộc	3.240.000	9.404.000
2	Đường Bàu Chèo	Hương lộ 2 (ông Huệ)	Ngã 4 cây sai	1.440.000	3.568.000
3	Đường Bùi Thanh Vân(Tân Lộc)	Quốc lộ 22	Đường tránh Quốc lộ 22 (hướng VP ấp Tân Lộc) – đường ĐT 782 (hướng Thành Nhân)	3.240.000	9.500.000
4	Đường Cầu Ô	Đường 782	Cầu Ô	4.800.000	10.443.000
5	Đường Cây Me	Đường ĐT 782	BCH Quân sự huyện		6.100.000
6	Đường Gia Lâm – Gia Huỳnh	Đường 787B	Gia Lâm 29 (ngã 4 Vườn Nhãn)	1.440.000	3.579.000
7	Đường Gia Lâm – Gia Tân	Đường 787 B (thầy Cừ)	Nhựa Gia Tân (3 Me)	1.440.000	3.656.000
8	Đường Gia Lâm 29	Đường 787B (VP ấp)	Cầu sắt giáp xã Lộc Hưng	1.440.000	3.896.000
9	Đường Gia Lâm 5	Đường 787B nhà ông Thắng	Nhà Ông Tư Mè		3.700.000
10	Đường Gia Tân 2	Đường 787B (Nhà nghỉ 7777)	Nhựa Gia Tân (bà 4 Cù)	1.440.000	3.593.000

11	Đường Hồ Chí Minh	Đường ĐT 782	Suối Cao (Ranh Gia Lộc - Phước Đông cũ)		6.700.000
12	Đường Hồ Chí Minh (đoạn P. Lộc Hưng, Gia Lộc, Gia Bình)	Ranh Lộc Hưng - Hưng Thuận	Ranh P.Trảng Bàng	2.388.000	6.439.000
13	Đường Hương lộ 1	Đường Pháo Binh	Kênh N18-18	2.220.000	6.815.000
		Kênh N18-18	đường 782	2.364.000	7.348.000
14	Đường Hương lộ 2	Đường 782	hết ranh Phường Gia Lộc (ranh xã Phước Đông cũ)	2.160.000	5.778.000
15	Đường Lộc Trát	Đường 782 (ông 3 Thượng)	Tránh Xuyên Á	1.440.000	3.688.000
16	Đường Lộc Trát – Tân Lộc	Đường 782 (ông 7 Thoát, 9999)	Quốc lộ 22	1.440.000	3.794.000
		QL 22 (Đất ông 7 Sơn)	Miếu Bà Chúa Sứ (Quán Ao Đồi)		3.600.000
17	Đường Lộc Trát 1	Đường 782 (Nhà ông Hòa)	QL 22 (Nhà ông 3 Hạt)		3.700.000
18	Đường Lộc Trát 3	Đường 782 (Ông Hòa)	QL 22 (ông 3 Hạt)	1.440.000	3.922.000
19	Đường Nhựa Gia Tân	Đường 782	Hương lộ 2	1.440.000	3.694.000
20	Đường Nông trường	Đường 782	hết ranh Phường Gia Lộc (ranh xã Phước Đông cũ)	6.240.000	10.906.000
21	Đường Phước Thạnh - Phước Đông (đường cầu Thôn The)	Cầu Thôn The	Đường 782	2.640.000	6.964.000
22	Đường sau siêu thị (đường 782 cũ)	Đường 782	Đường số 4/782		10.443.000
23	Đường số 5/782	Từ đường số 782	Đường số 1/ Nông Trường		5.453.000
24	Đường tránh Quốc lộ 22	Đường 782 P.Trảng Bàng (Ranh P. Trảng Bàng – Gia Lộc)	Ngã 3 đường Quốc lộ 22	3.660.000	11.300.000
25	Gia Lâm 8	Nhà ông Quen	Đường Xe hó		3.700.000
26	HƯƠNG LỘ 2	Ranh An Tịnh- Gia Lộc (vừa ớt ông Hiếu)	Đường Hồ Chí Minh	3.312.000	9.800.000
		Đường Hồ Chí Minh	Suối Cao	2.388.000	6.439.000
		Ngã 3 Lộc Khê	Ngã 4 Bà Biên	2.040.000	5.638.000
27	Lộc Khê 18	Nhà ông Diện	Suối sộp Phước Đông		3.700.000
II	Các đường chưa có tên				
1	Đường giao thông có nền đường rộng từ 6m trở lên, được trải nhựa, bê tông				2.295.000
2	Đường giao thông có nền đường rộng từ 6m trở lên, được trải đá, sỏi đỏ hoặc bằng đất				1.217.000

3	Đường giao thông có nền đường rộng từ 3m đến dưới 6m, được trải nhựa, bê tông				1.630.000
4	Đường giao thông có nền đường rộng từ 3m đến dưới 6m, được trải đá, sỏi đỏ hoặc bằng đất				871.000
5	Đường giao thông có nền đường rộng dưới 3m, được trải nhựa, bê tông				1.217.000
6	Đường giao thông có nền đường rộng dưới 3m, được trải đá, sỏi đỏ hoặc bằng đất				623.000
PHẦN II. VỊ TRÍ TIẾP GIÁP SÔNG KÊNH					
1	Áp dụng giá đất tại phần III				
PHẦN III: VỊ TRÍ KHÔNG THUỘC QUY ĐỊNH TẠI PHẦN I VÀ PHẦN II					436.000